

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI TỪ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 63/20209/HS-ST

Ngày 15/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hải

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Tuấn

2. Ông Nguyễn Việt Hưng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Thủy - Kiểm sát viên

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 63/2020/TLST-HS ngày 20/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/QĐXX-ST ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lộc Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1978

Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở: Xóm V, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 6/12. Con ông: Lộc Quốc V (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị V ; Sinh năm: 1952. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ: Trần Thị S sinh năm 1985. Trú tại xã P, Đại Từ, Thái Nguyên và có 03 con. Lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Quyết định số 1767/QĐ-UBND, ngày 08/4/2009 của UBND huyện Đại Từ quyết định đưa T đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, GD, LĐXH Thái Nguyên thời hạn 12 tháng;

+ Quyết định số 3177/QĐ-UBND, ngày 20/8/2013 của UBND huyện Đại Từ quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với T thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên và có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: 1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1980 (vắng mặt)
2. Anh Vũ Văn H, sinh năm 1973 (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Xóm Q Minh, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.
Người chứng kiến: Anh Đỗ Thanh T, sinh năm 1985 (vắng mặt)
Địa chỉ: Xóm V, xã B, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 11/4/2020, Tổ công tác Công an xã B, huyện Đại Từ phối hợp cùng Công an huyện Đại Từ làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực cầu treo L, thuộc xóm Đ, xã B, huyện Đại Từ thì phát hiện Hoàng Văn T (sinh năm: 1980) và Vũ Văn H (sinh năm: 1973), cùng trú tại xóm Q, xã P, huyện Đại Từ đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bằng hình thức hít Heroine). T và H khai nhận nguồn gốc số Heroine T và H vừa sử dụng là mua của Lộc Văn T (sinh năm 1978, trú tại: xóm V, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên). Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng gồm: 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một mặt có cùng kt 06cm x 03cm, 02 mảnh giấy màu vàng có cùng kt 03cm x 03cm, 01 bật lửa ga màu vàng (được niêm phong vào phong bì ký hiệu T).

Căn cứ vào tài liệu điều tra xác minh, hồi 15 giờ 00 phút ngày 12/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật đối với Lộc Văn T (có lai lịch như trên), kết quả khám xét thu giữ:

- 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng, thu giữ trên giường ngủ của gian nhà chính (Tân khai là ma túy Heroine của T), niêm phong trong phong bì ký hiệu A.

- 02 mảnh giấy bạc màu vàng có kích thước 03 x 03cm và 06 x 15cm, thu giữ trong gầm giường ngủ của gian nhà chính

- 01 dao tem nhãn hiệu Croma đã qua sử dụng.

- 01 cân tiểu ly nhãn hiệu Pocket Scale màu đen đã qua sử dụng.

- Số tiền 520.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 12/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng (nghỉ là Heroine) thu giữ của T trong phong bì ký hiệu A có khối lượng là 0,175 gam (niêm phong vào phong bì ký hiệu A1) gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 532/KL-KTHS, ngày 17/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu A1 gửi giám định (thu giữ của T) là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,175 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lộc Văn T, Hoàng Văn T, Vũ Văn H khai nhận như sau: Bản thân Tân là người nghiện ma túy nên Tân đã mua ma túy (Heroine) để sử dụng

và bán lại cho những người nghiện ma túy kiếm lời. Chiều ngày 10/4/2020 Tân đi xe khách từ nhà xuống khu vực Cầu B, phường Q, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy. Đến nơi T gặp một người đàn ông (không biết tên và địa chỉ), qua giao dịch T đã mua của người đàn ông 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được Heroine T mang về nhà, T đã sử dụng một phần, phần còn lại T chia ra làm 03 gói nhỏ, được gói bằng giấy màu vàng, T cất giấu để tiếp tục sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 11/4/2020, Tân đang ở sân nhà thì có T và H đến nhà T hỏi mua Heroine, T đồng ý, T đưa cho T 100.000 đồng, cùng lúc đó H đưa cho Tân 100.000 đồng, T cầm tiền của T và H rồi đi vào trong nhà, lấy Heroine đang để tại túi quần đang mặc ra 02 gói Heroine. Sau đó quay ra đưa cho T và H mỗi người 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu vàng. 01 gói Heroine còn lại Tân tiếp tục cất giấu tại giường ngủ của gian nhà chính để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 21 giờ 50 phút ngày 12/4/2020 bị Cơ quan điều tra, công an huyện Đại Từ khám xét thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKSĐT ngày 18/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lộc Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của BLHS năm 2015.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội và đề nghị HĐXX tuyên bố: Bị cáo Lộc Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử phạt: Lộc Văn T từ 7 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 5.000.000 đ đến 10.000.000 đ nộp ngân sách nhà nước.

Vật chứng:

- Tịch thu sung công số tiền 200.000 đ là tiền bị cáo bán ma túy do thu lời bất chính (Được trừ từ số tiền 520.000 đ đang tạm giữ)

- Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, T; 02 mảnh giấy bạc màu vàng có kích thước 03 x 03cm và 06 x 15cm; 01 dao tem nhãn hiệu Croma đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly nhãn hiệu POCKET SCALE.

- Tạm giữ số tiền 320.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh tụng, bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.} Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T khai nhận bị cáo là người nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy (Heroine) để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện ma túy kiếm lời. Chiều ngày 10/4/2020 bị cáo đi xe khách từ nhà xuống khu vực Cầu B, phường Q, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy. Đến nơi bị cáo gặp một người đàn ông và mua của người đàn ông này 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được Heroine bị cáo mang về nhà và đã sử dụng một phần, phần còn lại bị cáo chia ra làm 03 gói nhỏ, được gói bằng giấy màu vàng cất giấu để tiếp tục sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 11/4/2020, bị cáo đang ở sân nhà thì có T và H đến nhà T hỏi mua Heroine và bị cáo đồng ý, T đưa cho bị cáo 100.000 đồng, cùng lúc đó H đưa cho bị cáo 100.000 đồng, bị cáo cầm tiền của T và H rồi đi vào trong nhà, lấy Heroine đang để tại túi quần đang mặc ra 02 gói Heroine và ra đưa cho T và H mỗi người 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu vàng, còn 01 gói Heroine bị cáo tiếp tục cất giấu tại giường ngủ của gian nhà chính để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 21 giờ 50 phút ngày 12/4/2020 bị cáo bị Cơ quan điều tra, Công an huyện Đại Từ khám xét thu giữ vật chứng gói ma túy còn lại, cân tiểu ly, tiền Việt Nam...

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ và các tài liệu, chứng cứ khác như: Biên bản khám xét, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ, kết luận giám định...

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 11/4/2020, tại sân nhà ở của Lộc Văn T Xóm V, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Lộc Văn t có hành vi mua bán trái phép cho Hoàng Văn T, Vũ Văn H 02 gói Heroine với giá 200.000 đ. Hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung Điều 251 quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

...

c) Đối với 02 người trở lên".

{3}. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh, ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng. Như chúng ta biết ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng nó làm cho con người lệ thuộc vào nó, làm cho con người mất nhân cách và là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Chính vì thế nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

{5}. Xét tình tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

{6}. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội chỉ vì hám lợi mà lao vào con đường phạm tội thể hiện lỗi cố ý trực tiếp.

{7}. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian có như vậy mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính giáo dục phòng ngừa chung là phù hợp.

{8}. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội mua bán nhằm mục đích thu lời bất chính cần áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

{9}. Về vật chứng:

- 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, T, 02 mảnh giấy bạc màu vàng có kích thước 03 x 03cm và 06 x 15cm; 01 dao tem nhãn hiệu Croma đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly nhãn hiệu POCKET SCALE cân tích thu tiêu hủy.

- Tích thu sung công số tiền 200.000đ là tiền bị cáo bán ma túy do thu lời bất chính (được trừ từ số tiền tạm giữ).

- Tạm giữ số tiền 320.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo (trong số tiền 520.000 đ) để đảm bảo việc thi hành án.

{10}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định sung công quỹ nhà nước.

Về nguồn gốc số Heroine T bán cho T, H và Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét, T khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở khu vực phường Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch, tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông trên nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Hoàng Văn T và Vũ Văn H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 11/4/2020, nhưng T và H không bị kết án về tội này hoặc một trong

các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251, 252 của Bộ luật này. Xét thấy hành vi của T, H không cấu thành tội phạm hình sự nên cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ cho Công an xã B, huyện Đại Từ xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 106, 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lộc Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lộc Văn T: 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lộc Văn T 5.000.000 đ (Năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng:.

- Tịch thu sung công số tiền 200.000 đ là tiền bị cáo bán ma túy do thu lời bất chính (Được trừ từ số tiền 520.000 đ đang tạm giữ).

- Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, T; 02 mảnh giấy bạc màu vàng có kích thước 03 x 03cm và 06 x 15cm; 01 dao tem nhãn hiệu Croma đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly nhãn hiệu POCKET SCALE.

- Tạm giữ số tiền 320.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (trong số tiền 520.000 đ) thu giữ của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 55/QĐ - VKS ngày 18/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).

*** Về án phí:** Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Thông báo cho UBND xã P;
- Lưu hồ sơ, VT.

ĐÀO NGỌC HÀI